

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG TỈNH BẮC GIANG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31/3/2023*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

TT	TT	LĨNH VỰC/TÊN TTHC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
<b>I</b>	<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>		
1.	1	Nâng bậc lương thường xuyên	Công chức, viên chức	Sở Nội vụ
2.	2	Nâng bậc lương trước thời hạn	Công chức, viên chức	Sở Nội vụ
3.	3	Quyết định điều động cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị khối nhà nước thuộc tỉnh đến các tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị của Trung ương, khối Đảng, đoàn thể của tỉnh	Công chức, viên chức	Sở Nội vụ
4.	4	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước và ngoài nước (đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ...)	Công chức, viên chức	Sở Nội vụ
5.	5	Công bố Chỉ số Cải cách hành chính đối với các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Cải cách hành chính	Sở Nội vụ
6.	6	Thẩm định hồ sơ tổ chức lại cơ cấu tổ chức cấu thành của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh	Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
7.	7	Thẩm định hồ sơ bổ nhiệm đối với Cấp trưởng cơ quan, đơn vị thuộc sở có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,7 trở lên	Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
8.	8	Bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý	Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
9.	9	Thẩm định hồ sơ bổ nhiệm đối với Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
10.	10	Xét tặng, tôn vinh danh hiệu công dân ưu tú tỉnh Bắc Giang	Thi đua-Khen thưởng	Sở Nội vụ
11.	11	Thẩm định số lượng, tiêu chuẩn, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn	Xây dựng chính quyền	UBND cấp huyện
12.	12	Điều động, cán bộ công chức từ UBND cấp xã này đến UBND cấp xã khác giữa các đơn vị hành chính cấp huyện khác nhau	Xây dựng chính quyền	Sở Nội vụ
13.	13	Điều động viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập đến UBND cấp xã.	Xây dựng chính quyền	Sở Nội vụ
14.	14	Tiếp nhận, đăng ký văn bản điện tử Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp tỉnh Bắc Giang	Văn thư lưu trữ	Các cơ quan, đơn vị
15.	15	Phát hành, quản lý văn bản điện tử Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp tỉnh Bắc Giang	Văn thư lưu trữ	Các cơ quan, đơn vị
<b>II</b>	<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC TÀI CHÍNH</b>		
16.	1	Chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	Tài chính	Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập
17.	2	Thẩm định giá hàng hoá, dịch vụ phổ biến thuộc thẩm quyền thẩm định giá của Sở Tài chính	Giá	Sở Tài chính
18.	3	Thẩm định giá hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện, thành phố	Giá	UBND cấp huyện
19.	4	Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh theo Thông tư số 58/2016/TT-BTC, Thông tư 68/2022/TT-BTC (xây dựng thủ tục ở bước Sở Tài	Quản lý công sản	Sở Tài chính

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
		chính có Báo cáo thẩm định KHLCNN)		
20.	5	Thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công thuộc ngân sách cấp xã quản lý theo năm ngân sách	Tài chính đầu tư	UBND cấp huyện
21.	6	Trình phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm	Ngân sách	Sở Tài chính
<b>III</b>	<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>		
22.	1	Xếp hạng kết quả xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 của các cơ quan cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Sở KH&CN
23.	2	Xác định nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Khoa học và Công nghệ	Sở KH&CN
24.	3	Giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Khoa học và Công nghệ	Sở KH&CN
25.	4	Đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Khoa học và Công nghệ	Sở KH&CN
<b>IV</b>	<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>		
26.	1	Thủ tục hoàn thiện văn bản QPPL	Văn bản	Sở Tư pháp
27.	2	Tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của UBND tỉnh	TDTHPL	Sở Tư pháp
28.	3	Giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài	Nuôi con nuôi	Sở Tư pháp
29.	4	Tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; hồ sơ đề nghị công nhận hoặc hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	Nuôi con nuôi	Sở Tư pháp
30.	5	Lấy ý kiến cơ quan quản lý lĩnh vực giám định tư pháp về hồ sơ thành lập VPGĐTP	Giám định tư pháp	Sở Tư pháp

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
31.	6	Trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp phục vụ xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu LLTP trên địa bàn tỉnh.	Lý lịch tư pháp	Sở Tư pháp
32.	7	Tiếp nhận, cập nhật, giải toả thông tin ngăn chặn trên Phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng và dữ liệu ngăn chặn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.	Công chứng	Sở Tư pháp
<b>V</b>	<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC NGOẠI VỤ</b>		
33.	1	Xuất cảnh đối với cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	Xuất cảnh	Sở Ngoại vụ
34.	2	Xuất cảnh đi công tác hoặc đi giải quyết việc riêng, tham quan du lịch từ 15 ngày trở lên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Xuất cảnh	Sở Ngoại vụ
<b>VI</b>	<b>VI</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>		
35.	1	Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi chợ	Quản lý chợ	Sở Công Thương
36.	2	Phê duyệt, điều chỉnh phương án chuyển đổi chợ đối với chợ hạng 1	Quản lý chợ	Sở Công Thương
37.	3	Phê duyệt, điều chỉnh phương án chuyển đổi chợ đối với chợ hạng 2, 3	Quản lý chợ	Sở Công Thương
<b>VII</b>	<b>VII</b>	<b>LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG</b>		
38.	1	Ứng cứu sự cố an toàn thông tin của các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu (HTTT/CSDL) do tỉnh quản lý	CNTT	Sở TT&TT
39.	2	Cấp phát, cập nhật các tài khoản truy cập vào hệ thống thông tin của các HTTT/CSDL do tỉnh quản lý	CNTT	Sở TT&TT
40.	3	Thu hồi các tài khoản truy cập vào hệ thống thông tin của các HTTT/CSDL do tỉnh quản lý	CNTT	Sở TT&TT
41.	4	Cấp mới hòm thư công vụ tỉnh Bắc Giang	CNTT	Sở TT&TT

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
42.	5	Cấp lại mật khẩu hộp thư điện tử công vụ tỉnh Bắc Giang	CNTT	Sở TT&TT
43.	6	Thủ tục xếp loại mức độ chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang	CNTT	Sở TT&TT
44.	7	Thẩm định phương án, giải pháp kỹ thuật công nghệ của đề cương và dự toán chi tiết sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước	CNTT	Sở TT&TT
45.	8	Thẩm định đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước	CNTT	Sở TT&TT
46.	9	Thẩm định Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin	CNTT	Sở TT&TT
47.	10	Xếp loại mức độ chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang (đối với các các xã, phường, thị trấn)	CNTT	UBND cấp huyện
<b>VIII</b>	<b>VIII</b>	<b>LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>		
48.	1	Thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ (Cấp tỉnh)	Phát triển nông thôn	Sở NN&PTNT
49.	2	Công nhận, công bố thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện
<b>IX</b>	<b>IX</b>	<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</b>		
50.	1	Thành lập BQL di tích cấp huyện	Quản lý di sản văn hóa	UBND cấp huyện
51.	2	Thành lập BQL di tích cấp xã	Quản lý di sản văn hóa	UBND cấp xã
<b>X</b>	<b>X</b>	<b>BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP</b>		
52.	1	Thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 (đối với dự án có quy mô $\geq 5$ ha)	Xây dựng	Ban Quản lý các KCN
53.	2	Xây dựng kế hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh	Xây dựng	Ban Quản lý các KCN

TT	TT	LĨNH VỰC/TÊN TTHC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
<b>XI</b>	<b>XI</b>	<b>LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>		
54.	1	Thẩm định dự án sử dụng vốn đầu tư công không có cấu phần xây dựng (trừ dự án ứng dụng công nghệ thông tin) do UBND tỉnh quản lý	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
55.	2	Thẩm định dự án sử dụng vốn đầu tư công không có cấu phần xây dựng (trừ dự án ứng dụng công nghệ thông tin) do cấp huyện quản lý	Đầu tư công	Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện
56.	3	Thẩm định, giao kế hoạch vốn hàng năm từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư do cấp tỉnh quản lý	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
57.	4	Thẩm định, giao kế hoạch vốn hàng năm từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư do cấp huyện quản lý	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
58.	5	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh đối với dự án nhóm A, B	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
59.	6	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đối với dự án nhóm C (được giao theo Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh)	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
60.	7	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền HĐND cấp huyện, xã (dự án nhóm B, C)	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
61.	8	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư đối với các dự án nhóm A của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự đảm bảo chi thường xuyên; dự án nhóm A, B	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư

TT	TT	LĨNH VỰC/TÊN TTHC	LĨNH VỰC	CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
		của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc khác (trừ các đơn vị được quy định tại điểm b, c, khoản 2, Điều 7, Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang		
62.	9	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư đối với các dự án nhóm A của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện, cấp xã tự đảm bảo chi thường xuyên; dự án nhóm A, B của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc khác (trừ các đơn vị được quy định tại điểm b, c, khoản 2, Điều 7, Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư
63.	10	Thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đối với dự án do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư	Đấu thầu	Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện
64.	11	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với dự án do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư	Đấu thầu	Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện
65.	12	Thẩm định chủ trương đầu tư dự án khu dân cư, khu đô thị, khu nhà ở do cơ quan nhà nước lập	Đầu tư ngoài ngân sách	Sở Kế hoạch và Đầu tư
66.	13	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền	Đầu tư bằng vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
		quyết định của UBND cấp tỉnh	chính thức	
67.	14	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	Đầu tư bằng vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	Sở Kế hoạch và Đầu tư
68.	15	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh	Đầu tư bằng vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức	Sở Kế hoạch và Đầu tư
69.	16	Rà soát, lập danh mục các dự án cần kiểm tra	Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
<b>XII</b>	<b>XII</b>	<b>LĨNH VỰC XÂY DỰNG</b>		
70.	1	Lập, thẩm định, phê duyệt và công bố danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phải lựa chọn nhà đầu tư	Đầu tư	Sở Xây dựng
71.	2	Thẩm định hồ sơ yêu cầu về sơ bộ, năng lực kinh nghiệm nhà đầu tư	Đầu tư	Sở KH&ĐT
72.	3	Lập, thẩm định, phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án nhà ở xã hội	Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
73.	4	Lập, thẩm định, phê duyệt danh mục dự án nhà ở xã hội cần thu hồi đất (đối với khu đất chưa giải phóng mặt bằng)	Đất đai	Sở Kế hoạch và Đầu tư
74.	5	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh	Quy hoạch, kiến trúc	Sở Xây dựng
75.	6	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	Quy hoạch, kiến trúc	UBND cấp huyện



<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
76.	7	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các KCN tỉnh	Quy hoạch, kiến trúc	Ban Quản lý các KCN tỉnh
77.	8	Thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh	Quy hoạch, kiến trúc	Sở Xây dựng
78.	9	Thẩm định Quy chế quản lý kiến trúc thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	Quy hoạch, kiến trúc	UBND cấp huyện
79.	10	Chấp thuận Tổng mặt bằng của UBND cấp huyện	Quy hoạch kiến trúc	UBND cấp huyện
80.	11	Thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng/Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng	Đầu tư công do cấp tỉnh quản lý	Sở Xây dựng
<b>XIII</b>	<b>XIII</b>	<b>LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>		
81.	1	Phê duyệt danh mục các thửa đất và phương án sử dụng đất của UBND cấp huyện	Đất đai	UBND cấp huyện
82.	2	Thẩm định, trình duyệt quy hoạch xây dựng các cơ sở xử lý CTRSH	Môi trường	Sở xây dựng Phối hợp UBND cấp huyện
83.	3	Thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án xử lý CTRSH	Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư
84.	4	Xây dựng quy hoạch bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản	Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
85.	5	Cho ý kiến đối với sự phù hợp của dự án khai thác khoáng sản với quy hoạch khoáng sản, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảo vệ môi trường của địa phương	Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
86.	6	Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế mở	Khoáng	Sở Công

<b>TT</b>	<b>TT</b>	<b>LĨNH VỰC/TÊN TTHC</b>	<b>LĨNH VỰC</b>	<b>CƠ QUAN TRỰC TIẾP THỰC HIỆN</b>
		(bản vẽ thi công) của các dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác, chế biến khoáng sản	sản	Thương
<b>XIV</b>	<b>XIV</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>		
87.	1	Lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
88.	2	Điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh	Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>XV</b>	<b>XV</b>	<b>LĨNH VỰC VĂN PHÒNG</b>		
89.	1	Xây dựng, ban hành Chương trình công tác năm, tháng của UBND tỉnh	Văn phòng	Văn phòng UBND tỉnh
90.	2	Tổ chức phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh/hội nghị, hội thảo, cuộc họp, làm việc do lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì	Văn phòng	Văn phòng UBND tỉnh
<b>XVI</b>	<b>XVI</b>	<b>LĨNH VỰC DÂN TỘC</b>		
91.	1	Quy trình xác định nhu cầu đào tạo theo chuyên ngành đào tạo đại học và sau đại học thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5	Chính sách dân tộc	Ban Dân tộc